

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 61/2021/HSST

Ngày: 10-12 -2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà ĐThị Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thành Quyền

Ông Nguyễn Thế Tự

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị M Chi – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Trí, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2021/HS-ST ngày 05 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh năm: 1990; Nơi cư trú: Ấp 5, xã H, Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị D; Có vợ là Phan Thị Cẩm G (đã ly hôn); Bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2010 và nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án: không; Tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/10/2021 cho đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn Đ, Luật sư công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Bảo Gia và cộng sự - thuộc đoàn luật sư thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ: số 02 Mậu Thân, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ. Có mặt

- Bị hại: Phùng Văn C, sinh năm: 1979

Địa chỉ: Ấp B, xã V, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt

- *Người làm chứng:*

+ Nguyễn Hữu H. Vắng mặt

+ Nguyễn Công Đ. Có mặt

+ Nguyễn Hữu S. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 28/9/2021, ông Phùng Văn C tổ chức nhậu tại chòi canh giữ lúa của anh vợ là ông Nguyễn Hữu H (Nghịem), sòng nhậu gồm có: ông C, ông H, ông Nguyễn Hữu K (cha vợ C), Nguyễn Văn M và 02 người chưa rõ lai lịch. Trong lúc nhậu ông C mua 02 kết bia larue với số tiền là 300.000 đồng, số tiền còn lại ông C bỏ vào túi sau quần sọt màu đen rồi bỏ vào bọc ni lông loại quay sách màu trắng bên trong có quần áo và 01 điện thoại di động hiệu OPPO A71 rồi tiếp tục nhậu. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày cả nhóm nghỉ nhậu, thấy ông C bị say nên ông H và M dìu ông C xuống võ lãi nhựa của ông Nguyễn Văn Th (cha ruột M) đưa ông C về nhà ông Khởi, khi đi thì M chạy máy (loại máy xăng hiệu Honda 5,5ph), ông H ngồi ở mũi, còn ông C thì nằm ở giữa võ, bọc ni lông đựng quần áo, tiền và điện thoại của ông C để cạnh bên, M điều khiển võ lãi chạy trên kênh M Thuận hướng từ ấp M Phú. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, M chạy võ lãi đến nhà của ông Nguyễn Công Đ thì ông H kêu M ghé lại, ông H lên bờ vào nhà rủ ông Đ nhậu tiếp, M thấy ông C ngủ say nên M nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của ông C để tiêu xài cá nhân, M lấy và mở bọc ni lông đựng đồ của ông C ra lấy trộm số tiền 11.600.000 đồng, sau đó mở nắp bình xăng bỏ số tiền trộm được vào bên trong và ném bọc nil ông cùng đồ vật bên trong xuống sông, ông Đ rủ M nhậu thì M nói mệt nên ông H xuống võ lãi M tiếp tục chạy về nhà ông Khởi. Sau khi đưa ông C lên nhà thì ông H phát hiện bọc ni lông đựng đồ vật, điện thoại và tiền của ông C bị mất nên truy hô mọi người tìm kiếm. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì ông Nguyễn Hữu S kiểm tra bình xăng máy Honda thì phát hiện số tiền bị mất trộm của ông C ở bên trong, lúc này Nguyễn Văn M thừa nhận đã trộm tiền của ông C nên ông Nguyễn Công Đ trình báo Công an xã H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn M.

Đến chiều ngày 29/9/2021, ông Phùng Văn C và người dân mò tìm được chiếc điện di động hiệu OPPO A71 của ông C dưới lòng kênh Mỹ Thuận trước nhà của ông Nguyễn Công Đ, ông C sửa điện thoại với số tiền 600.000 đồng.

Tại cáo trạng số 57/CT-VKS-HPH ngày 05 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp đã Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn M

về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phụng Hiệp vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn M đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M về tội “Trộm cắp tài sản”, mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng.

Về vật chứng: Công an cảnh sát Điều tra công an huyện Phụng Hiệp đã tiến hành giao trả các vật chứng thu được cho người bị hại, nên không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự. Bị hại không yêu cầu nên không xem xét.

Bị cáo Nguyễn Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chăm lo cho các con.

Người bào chữa cho bị cáo – luật sư Nguyễn Văn Điều thống nhất về tội danh và mức hình phạt mà kiểm sát viên đã đề nghị. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện tại bị cáo đã ly hôn vợ và đang trực tiếp nuôi con nhỏ, vì vậy cũng kính mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo để có điều kiện chăm lo cho gia đình.

Người bị hại Phùng Văn C có đơn xin bãi nại cho bị cáo ngày 30/11/2021, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo; Về trách nhiệm dân sự bị hại đã nhận lại toàn số số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt; số tiền sửa điện thoại 600.000 đồng bị cáo cũng đã khắc phục xong cho bị hại, nên không yêu cầu gì thêm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo; người bào chữa; người bị hại;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không ai có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết

định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng:

[2.1] Tại phiên tòa, vắng mặt người bị hại và những người làm chứng Nguyễn Hữu Hiệp, Nguyễn Hữu S. Xét thấy người bị hại, người làm chứng trên đã được ghi nhận đầy đủ trong quá trình điều tra, vì vậy việc vắng mặt trên không ảnh hưởng đến việc xét xử của vụ án, Hội đồng xét xử thống nhất căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình 2015 sự xét xử vắng mặt.

[2.2] Sau khi Tòa án nhân dân huyện Phụng Hiệp có quyết định đưa vụ án ra xét xử ngày 23/11/2021. Ngày 30/11/2021 bị cáo có yêu cầu luật sư Nguyễn Văn Điều để tham gia bào chữa cho bị cáo trong quá trình xét xử và được Tòa án chấp nhận vào sổ số 01/2021/GXN-TA ngày 30/11/2021.

[3] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với nội dung bản cáo trạng, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ, từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/9/2021 bị cáo lợi dụng lúc bị hại Phùng Văn C đang ngủ say trên võ lẫm, bị cáo đã lén lút thực hiện hành vi lấy trộm số tiền 11.600.000 đồng của bị hại C. Như vậy hành vi trên của bị cáo Nguyễn Văn M đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Từ đó có thể khẳng định cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Nguyễn Văn M là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi cố ý lấy trộm tài sản là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, nhưng vì bản chất lười lao động, muốn nhanh chóng có tiền phục vụ cho nhu cầu của bản thân mà không phải vất vả lao động nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Hành vi của bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự nếp sống văn minh của địa phương, tội phạm đã hoàn thành nên bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn M, Hội đồng xét xử có xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường

hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả xong cho người bị hại và người bị hại cũng có đơn yêu cầu xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Từ những nhận định trên hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có khả năng tự cải tạo. Vì vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho hưởng mức án tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ để răn đe và không ảnh hưởng đến công tác phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên và người bào chữa về tội danh và áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo là cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[7] Xử lý vật chứng: Công an cảnh sát điều tra công an huyện Phụng Hiệp đã trả toàn bộ vật chứng thu giữ được cho người bị hại, nên không xem xét.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ Luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/12/2021).

Giao bị cáo Nguyễn Văn M cho Ủy ban nhân dân UBND xã H, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy

định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về vật chứng của vụ án: Công an cảnh sát điều tra công an huyện Phụng Hiệp đã trả toàn bộ vật chứng thu giữ được cho người bị hại, nên không xem xét.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135; Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23; Điều 26 và Danh mục án phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong hạn luật định 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (10/12/2021). Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang ;
- Công an huyện Phụng Hiệp;
- VKSND huyện Phụng Hiệp ;
- CCTHADS huyện Phụng Hiệp;
- Bị cáo; Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu (VP).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đào Thị Thủy